

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 – 8 -2022

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông H Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thống và bà Trần Thế Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:
Không thuộc trường hợp phải tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 về: Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXX-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022; Thông báo mở lại phiên tòa số: 34/TB-TA ngày 12/8/2022 giữa các đương sự:

1 Nguyên đơn: Chị H Thị Kh, sinh năm 1999; có đơn xin xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đức Tiến, xã Y.B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1987; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đức Tiến, xã Y.B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/4/2022, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị H Thị Kh trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Trần Văn H trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 09/10/2017 tại UBND xã Y.B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2019 đến nay không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, chị Kh về nhà bố mẹ đẻ ở. Nay chị Kh xác định tình cảm vợ chồng

không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn H.

- *Về con chung*: Chị Kh và anh H: chưa có con chung.
- *Về chia tài sản chung, nợ chung*: Chị Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và không tổng đạt được và niêm yết các văn bản tố tụng, cũng như điện thoại cho anh H nhiều lần nhưng anh Trần Văn H không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị đơn – Anh Trần Văn H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần và niêm yết các văn bản tố tụng tại địa phương, gia đình anh H nhưng anh H vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị H Thị Kh có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[2] *Về hôn nhân*: Chị H Thị Kh và anh Trần Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y.B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 09/10/2017, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập anh H nhiều lần để hoà giải giữa hai vợ chồng nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do thể hiện việc anh H không có thiện chí hoà giải. Qua xác nhận cư trú của địa phương, thì được biết anh Trần Văn H vẫn có đăng ký Hộ khẩu thường trú tại thôn Cây Thị, xã Y.B, huyện Yên Bình. Tòa án đã làm các thủ tục tố tụng , niêm yết cho anh nhưng anh H không có mặt nên không thể hiện ý kiến của mình trong hồ sơ do anh H không hợp tác. Nên đề nghị ly hôn của chị Kh đưa ra là có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa chị Kh và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho chị H Thị Kh được ly hôn với anh Trần Văn H.

[3] *Về nuôi con chung*: Không có con chung.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Chị Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị H Thị Kh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4, Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Điều a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. *Về hôn nhân*: Chị H Thị Kh được ly hôn với anh Trần Văn H.

2. *Về án phí*: Chị H Thị Kh phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai số AA/2021/0001659 ngày 25/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình (chị Kh đã nộp đủ án phí).

3. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA DS huyện Yên Bình
- Các đương sự;
- UBND xã Y.B;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

H Kim Sơn

